

Số: /KH-UBND

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) thành phố Phan Rang-Tháp Chàm năm 2025

Thực hiện Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025;

Triển khai Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Chương trình Mỗi xã một sản phẩm” tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 4056/KH-UBND ngày 17/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 728/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố kinh phí sự nghiệp (ngân sách trung ương bổ sung và ngân sách cấp tỉnh đối ứng) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025.

Thực hiện Kế hoạch số 481/KH-UBND ngày 07/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Ninh Thuận năm 2025.

Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP) thành phố Phan Rang-Tháp Chàm năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển sản phẩm OCOP nhằm khơi dậy tiềm năng, lợi thế khu vực nông thôn nhằm nâng cao thu nhập cho người dân; góp phần tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ và du lịch nông thôn; thúc đẩy kinh tế nông thôn phát triển bền vững, trên cơ sở tăng cường ứng dụng chuyển đổi số và kinh tế tuần hoàn, bảo tồn các giá trị văn hóa, quản lý tài nguyên, bảo tồn đa dạng sinh học, cảnh quan và môi trường nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến cuối năm 2025, phân đầu có 15-20 sản phẩm mới đạt chứng nhận

OCOP, trong đó có thêm 02-05 sản phẩm đạt 4 sao.

- Củng cố và nâng cấp ít nhất các sản phẩm OCOP đã được đánh giá, phân hạng; ưu tiên phát triển sản phẩm OCOP gắn với thương hiệu sản phẩm, phát triển dịch vụ du lịch.

- Ưu tiên phát triển các chủ thể OCOP là hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa, các chủ thể OCOP xây dựng được chuỗi giá trị theo hướng kinh tế tuần hoàn, OCOP xanh gắn với vùng nguyên liệu ổn định; trong đó ưu tiên các sản phẩm OCOP đã được đánh giá và phân hạng.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu sản phẩm OCOP trong và ngoài tỉnh; phân đấu đề xuất xây dựng thêm 01 điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trên địa bàn thành phố.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ YÊU CẦU THỰC HIỆN

1. Đối tượng thực hiện

- Chủ thể thực hiện: Các hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp nhỏ và vừa, trang trại và hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh. Đối với nhóm sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch ngoài các đối tượng trên có thể bao gồm các Hội/Hiệp hội, Trung tâm điều hành hoặc tổ chức tương đương.

- Sản phẩm: Sản phẩm tham gia Chương trình OCOP bao gồm các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ du lịch có nguồn gốc địa phương, có đặc trưng về giá trị văn hóa, lợi thế của địa phương; đặc biệt là các sản phẩm đặc sản vùng miền, sản phẩm làng nghề, dịch vụ du lịch dựa trên các thế mạnh, lợi thế về điều kiện tự nhiên, nguồn nguyên liệu, tri thức và văn hóa bản địa.

Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ được phân theo 6 nhóm, gồm:

(1) Nhóm thực phẩm, gồm: Nông, thủy sản tươi sống; nông, thủy sản sơ chế, chế biến và các thực phẩm khác.

(2) Nhóm đồ uống, gồm: Đồ uống có cồn; đồ uống không cồn.

(3) Nhóm dược liệu và sản phẩm từ dược liệu, gồm: Thực phẩm chức năng, thuốc từ dược liệu, thuốc Y học cổ truyền, mỹ phẩm có thành phần từ thảo dược; và các loại dược liệu khác.

(4) Nhóm hàng thủ công mỹ nghệ, gồm: Các sản phẩm từ gỗ, sợi, mây tre, kim loại, gốm sứ, dệt may, thêu ren... làm đồ lưu niệm, đồ trang trí, đồ gia dụng.

(5) Nhóm sinh vật cảnh, gồm: hoa, cây cảnh, động vật cảnh.

(6) Nhóm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch.

2. Yêu cầu thực hiện:

- Phát huy tiềm năng, lợi thế và truyền thống của địa phương để phát triển các sản phẩm đặc sản có giá trị cao về kinh tế và văn hóa.

- Phát huy sáng tạo và sức mạnh cộng đồng trong sản xuất và hình thành

các sản phẩm gắn với giá trị cộng đồng.

- Phát triển liên kết theo chuỗi giá trị nhằm nâng cao năng lực sản xuất và phát triển bền vững các sản phẩm hàng hóa.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Kiện toàn Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP thành phố

- Rà soát, kiện toàn Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP và Tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP thành phố để bảo đảm công tác đánh giá, hợp lý, hiệu quả.

- Điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ triển khai Chương trình OCOP phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Tổ chức sản xuất gắn với phát triển vùng nguyên liệu đặc trưng

- Phát triển sản phẩm OCOP gắn với xây dựng vùng nguyên liệu nông sản, dược liệu đặc trưng được cấp mã số vùng trồng, theo hướng sản xuất hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, tiết kiệm tài nguyên, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, bảo đảm an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc, duy trì cảnh quan nông thôn và bảo vệ môi trường.

- Tăng cường liên kết bền vững, khả năng truy xuất nguồn gốc giữa chủ thể sản xuất sản phẩm OCOP với vùng nguyên liệu.

3. Chuẩn hóa quy trình, tiêu chuẩn và phát triển sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị, phù hợp với lợi thế về điều kiện sản xuất và yêu cầu thị trường, chuẩn hóa sản phẩm gắn với lợi thế và điều kiện của từng địa phương

- Các đặc sản, sản phẩm truyền thống gắn với lợi thế về điều kiện sản xuất, giá trị văn hóa địa phương, đặc biệt là sản phẩm nghề truyền thống, dịch vụ du lịch nông thôn.

- Các sản phẩm mới hình thành dựa trên ứng dụng khoa học công nghệ, nền tảng lợi thế của địa phương, có chất lượng nổi trội, đặc sắc, trong đó ưu tiên: (i) Sản phẩm tiêu thủ công nghiệp, ngành nghề truyền thống được nghệ nhân, cộng đồng sáng tạo; (ii) Sản phẩm được chế biến, chế biến sâu từ sản phẩm đặc sản, nguyên liệu địa phương và tri thức bản địa; (iii) Sản phẩm có đóng góp vào bảo tồn văn hóa truyền thống.

- Hướng dẫn chuẩn hóa quy trình, tiêu chuẩn sản phẩm tham gia Chương trình theo Bộ tiêu chí OCOP.

4. Phát triển sản phẩm OCOP theo 06 nhóm, ưu tiên các sản phẩm nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ đặc sắc, truyền thống và có lợi thế ở mỗi địa phương, theo hướng phát huy nội lực (*trí tuệ sáng tạo, lao động, nguyên liệu, văn hóa địa phương, ...*), gia tăng giá trị, gắn với phát triển cộng đồng

- Đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới, hoàn thiện công nghệ,

quy trình sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến sản phẩm nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm OCOP.

- Sản xuất theo quy trình quản lý chất lượng tiên tiến, hình thành các sản phẩm OCOP đặc trưng, chất lượng và an toàn thực phẩm, thân thiện với môi trường, đáp ứng yêu cầu của thị trường; xây dựng các mô hình phát triển vùng nguyên liệu gắn với sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị.

- Xây dựng các mô hình dịch vụ du lịch trải nghiệm nông nghiệp, nông thôn gắn với vùng nguyên liệu, sản phẩm OCOP đặc trưng theo từng địa phương.

5. Nâng cấp và hoàn thiện sản phẩm đã được đánh giá, phân hạng (đạt 3 sao trở lên) gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

6. Xây dựng tiêu chuẩn và thử nghiệm, phát triển sản phẩm OCOP xanh theo hướng kinh tế tuần hoàn gắn với thị trường xuất khẩu, dựa trên lợi thế đặc hữu về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của từng khu vực.

7. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động cho các chủ thể OCOP

- Tăng cường nâng cao năng lực cho chủ thể OCOP về năng lực cộng đồng và tinh thần hợp tác; đổi mới hình thức tổ chức sản xuất, kỹ năng quản trị; đổi mới, sáng tạo về sản phẩm; quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm; kỹ năng về thiết kế bao bì, ghi nhãn và mẫu mã sản phẩm; sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc theo chuỗi giá trị, tăng cường sử dụng và khai thác thương hiệu cộng đồng các sản phẩm từ khu vực nông thôn.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa gắn với chuỗi liên kết giá trị sản phẩm OCOP.

8. Quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu cho sản phẩm OCOP thông qua các hội chợ, triển lãm, sự kiện tôn vinh, quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP đặc sắc thường niên gắn với văn hóa cấp tỉnh, cấp quốc gia, cấp vùng, địa phương và quốc tế; thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm OCOP gắn với thị trường du lịch trọng điểm.

- Vận động, khuyến khích các chủ thể tăng cường bảo hộ sở hữu trí tuệ, nâng cao hình ảnh, khả năng nhận diện và giá trị sản phẩm OCOP trên thị trường.

- Phối hợp tăng cường xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm OCOP ra thị trường trong nước và quốc tế.

- Nhân rộng mô hình điểm bán hàng OCOP trên địa bàn thành phố.

9. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống quản lý, giám sát sản phẩm OCOP

- Tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP thường niên, tăng cường áp dụng công nghệ số trong tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

- Triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia quản lý và giám sát sản phẩm

OCOP đồng bộ và thống nhất nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong quản lý, giám sát, thúc đẩy kết nối cung - cầu sản phẩm.

- Xây dựng quy chế và đẩy mạnh hoạt động kiểm tra, giám sát việc áp dụng chính sách, quy định về đánh giá, phân hạng sản phẩm ở các địa phương, duy trì điều kiện sản xuất của các chủ thể và chất lượng sản phẩm OCOP sau khi được đánh giá, công nhận.

10. Tăng cường chuyển đổi số trong Chương trình OCOP:

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong Chương trình OCOP: Truyền thông đa phương tiện về Chương trình OCOP; xây dựng hồ sơ và quản lý dữ liệu sản phẩm OCOP, số hóa quá trình tiếp nhận hồ sơ, chấm điểm, phân hạng sản phẩm; số hóa sản phẩm và xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc theo chuỗi giá trị OCOP, gắn với giám sát - chứng thực của công tác quản lý nhà nước; hướng tới hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chương trình OCOP.

11. Tiếp tục phối hợp đẩy mạnh việc tư vấn hỗ trợ xây dựng đăng ký sở hữu trí tuệ (*nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu thông thường*) tùy theo tính chất, quy mô đối với các sản phẩm đã được chứng nhận OCOP, các sản phẩm tiềm năng OCOP và sản phẩm đặc thù của địa phương. Thúc đẩy, hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có hoạt động sản xuất, kinh doanh gắn liền với các sản phẩm OCOP và đặc thù.

12. Phối hợp hỗ trợ các doanh nghiệp, Hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn thành phố thực hiện các dự án VietGap đối với các sản phẩm OCOP và đặc thù nhằm từng bước hoàn thiện tiêu chuẩn hóa các sản phẩm trong quá trình sản xuất, kinh doanh và lưu thông trên thị trường.

13. Tiếp tục nghiên cứu đề xuất triển khai các nhiệm vụ quản lý và phát triển, mở rộng phạm vi, nội dung liên quan đến pháp luật về sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm đã được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, tạo cơ sở vững chắc cho việc phát triển các thương hiệu sản phẩm của tỉnh.

14. Phối hợp triển khai Chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học và công nghệ, hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo năm 2025 liên quan đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh các sản phẩm OCOP và đặc thù (*Đổi mới, ứng dụng công nghệ; sở hữu trí tuệ; truy xuất nguồn gốc, mã số mã vạch; hỗ trợ xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến, tiêu chuẩn chất lượng cho sản phẩm OCOP và đặc thù (VietGap, Global Gap; VietGAHP, HACCP..); tham gia Techmart, TechDemo, Growtech; Triển lãm OCOP, ...*).

15. Hỗ trợ thực hiện các đề tài, dự án khoa học công nghệ phục vụ phát triển sản phẩm OCOP và đặc thù (*theo danh mục được duyệt năm 2025*).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Huy động, lồng ghép tối đa nguồn kinh phí thực hiện: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm

nghèo bền vững, Chương trình khuyến công và xúc tiến thương mại, khoa học công nghệ; ngân sách thành phố, vốn của các đơn vị, địa phương, các chủ thể sản xuất, ...

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Phòng Kinh tế là đơn vị thường trực Chương trình OCOP, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch nhiệm vụ Chương trình Mỗi xã một sản phẩm-OCOP năm 2025.

- Tham mưu rà soát, kiện toàn Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP thành phố; tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP thành phố; hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể sản xuất lập hồ sơ đăng ký sản phẩm; lựa chọn các sản phẩm tiềm năng 4 sao tham gia, đánh giá, phân hạng tại cấp tỉnh; tham mưu công tác chỉ đạo, điều hành, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; hướng dẫn các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch được duyệt; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chủ trì hỗ trợ, hướng dẫn các chủ thể tham gia Chương trình OCOP đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành.

- Kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của các chủ thể tham gia Chương trình OCOP trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp giới thiệu các chủ thể tham gia các hội chợ, triển lãm, xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP trong và ngoài tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát về chất lượng, nhãn hiệu sản phẩm OCOP đã được công nhận để hướng dẫn, hỗ trợ nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hỗ trợ phát triển điểm giới thiệu và bán các sản phẩm OCOP, đặc thù của địa phương phù hợp với Bộ tiêu chí thiết kế Biển hiệu/Biểu tượng cho điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP theo hướng dẫn của Bộ Công thương.

2. Phòng Văn hoá - Thông tin

Hỗ trợ tổ chức kinh tế, nhóm cộng đồng nghiên cứu phát triển, quảng bá các sản phẩm dịch vụ du lịch gắn với du lịch nông thôn; quảng bá, xúc tiến mở rộng các tour, tuyến du lịch kết nối với các trung tâm, các vùng sản xuất sản phẩm OCOP và đặc thù.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu cân đối, đảm bảo bố trí kinh phí sự nghiệp để thực hiện các nội dung kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng vốn ngân sách thực hiện các nội dung theo kế hoạch; phối hợp với Phòng Kinh tế tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kinh phí thực hiện kế hoạch.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động chủ thể OCOP; hướng dẫn thực hiện các nội dung về môi trường trong đánh giá, công nhận sản phẩm OCOP.

5. Trung tâm Văn Hóa - Thể thao và Truyền thanh thành phố

Phối hợp với các phòng, ban liên quan xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền về Chương trình OCOP, đặc biệt tuyên truyền, quảng bá những sản phẩm được Ủy ban nhân dân thành phố và tỉnh công nhận, xếp hạng, những gương điển hình tiên tiến, mô hình sản xuất tiêu biểu, những cách làm hay, sáng tạo.

Phối hợp với phòng Kinh tế và các đơn vị có liên quan thực hiện xây dựng video ghi hình quá trình triển khai, kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP và Lễ công bố và trao Giấy chứng nhận OCOP năm 2025.

6. Đề nghị Mặt trận và đoàn thể thành phố: phối hợp với các ngành, địa phương tích cực đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Chương trình OCOP; tuyên truyền liên kết hợp tác sản xuất các sản phẩm OCOP của thành phố có hiệu quả. Tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên nông dân xây dựng các mô hình canh tác nông nghiệp theo hướng an toàn, áp dụng tiến bộ kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng giá trị sản phẩm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

7. Ủy ban nhân dân các phường, xã:

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến về nội dung, ý nghĩa, lợi ích và các chính sách hỗ trợ của Chương trình OCOP để nâng cao nhận thức của người dân trên địa bàn từ đó khích lệ người dân tích cực tham gia Chương trình.

- Rà soát, khuyến khích, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân (chủ thể) đăng ký sản phẩm, ý tưởng, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh, chuẩn bị hồ sơ sản phẩm; xác nhận các nội dung của hồ sơ minh chứng về tỷ lệ sử dụng lao động địa phương, tỷ lệ sử dụng nguồn nguyên liệu địa phương và các nội dung liên quan đến chính quyền địa phương. Tổng hợp danh sách sản phẩm đăng ký tham gia gửi về cơ quan thường trực Chương trình OCOP cấp thành phố (Phòng Kinh tế thành phố).

- Phân công cán bộ phụ trách triển khai Chương trình OCOP cấp xã.

8. Các tổ chức kinh tế:

- Tổ chức sản xuất các sản phẩm nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế theo chuỗi giá trị, có khả năng cạnh tranh trên thị trường, góp phần tăng thu nhập và giảm nghèo.

- Huy động nguồn lực của đơn vị để từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng (*máy móc thiết bị, nhà xưởng,...*) có đủ năng lực sản xuất các sản phẩm OCOP ở quy mô trung bình trở lên. Nâng cao chất lượng sản phẩm bảo đảm theo yêu cầu các tiêu chí sản phẩm OCOP.

- Hoàn thiện hệ thống phân phối sản phẩm OCOP, chủ động các hoạt

động quảng bá, xúc tiến thương mại bằng nhiều hình thức (*hệ thống đại lý phân phối, thương mại điện tử, tham gia hội chợ, xây dựng các điểm bán hàng,...*) để tiêu thụ sản phẩm của đơn vị.

- Tuân thủ việc quản lý, giám sát tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm của cơ quan quản lý nhà nước và bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất, chế biến các sản phẩm OCOP theo quy định hiện hành.

- Tiếp tục nghiên cứu, chủ động đề xuất các ý tưởng sản phẩm mới để tham gia Chương trình.

Yêu cầu thủ trưởng các phòng, ban, ngành thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã và các cơ quan, đơn vị và tổ chức liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân thành phố (qua phòng Kinh tế) để tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét giải quyết kịp thời, đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Chi cục Phát triển nông thôn;
- TT: Thành ủy, HĐND TP (b/cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND TP;
- UBMTTQ Việt Nam TP;
- Các tổ chức chính trị - xã hội TP;
- Các phòng ban, ngành tại mục V;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT, PKT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hoài Nam